

# EARLY ASSESSMENT OF KNOWLEDGE AND ATTITUDE ABOUT THE ANTI-BIOTIC SELLING ACTIVITY OF DRUG RETAILERS AT A DRUG STORE IN HOAN KIEM DISTRICT, HANOI, IN 2023

Ngo Thi Hong Van<sup>1\*</sup>, Doan Thi Thu Hien<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Dai Nam University - No. 1, Xom Street, Ha Dong, Hanoi, Vietnam

<sup>2</sup>Hoan Kiem Health Centre Office - Hang Bo, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

Received 20/06/2023

Revised 15/07/2023; Accepted 14/08/2023

## TÓM TẮT

**Purpose:** Assessment of Knowledge and attitude about the Anti-biotic Selling Activity of Drug retailers at a Drug store in HoanKiem District, Hanoi, in 2023.

**Objective:** Drug retailers at GPP drug store in Hoan Kiem District, Hanoi.

**Method:** Cross-sectional descriptive study, using questionnaire in order to score the knowledge and attitude about antibiotic medicine related activities.

**Results:** The study's result shown that the Drug seller (DS) having good knowledge is 84.95%, an average score of  $14.72 \pm 2.17/18$ ; Trained drug seller had better knowledge; 93.55% agreed "Advising clients to see a doctor for an anti-biotic prescription"; 97.85% agreed about anti-biotic resistance. Regarding attitude to antibiotic-selling activities, 59.14% had a suitable attitude, and 40.86% had an inappropriate attitude. The mean score was  $27.46 \pm 2.70/40$ .

**Conclusion:** The majority of DSs had good knowledge & attitude towards anti-biotic use in the community; The trained-DSs in anti-biotic knowledge had better knowledge scores than the untrained group.

**Keywords:** Drug retailers, Anti-biotic, Selling of Anti-biotic without prescription.

---

\*Corresponding author

Email address: [vannth@dainam.edu.vn](mailto:vannth@dainam.edu.vn)

Phone number: (+84) 976 240 787

<https://doi.org/10.52163/yhc.v64i5.793>

# ĐÁNH GIÁ BƯỚC ĐẦU VỀ KIẾN THỨC VÀ THÁI ĐỘ VỀ HOẠT ĐỘNG BÁN KHÁNG SINH CỦA NGƯỜI BÁN THUỐC TẠI CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HOÀN KIẾM THÀNH PHỐ HÀ NỘI, NĂM 2023

Ngô Thị Hồng Vân<sup>1\*</sup>, Đoàn Thị Thu Hiền<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường đại học Đại Nam - Số 1, phố Xóm, Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup>Phòng y tế quận Hoàn Kiếm – Hàng Bò, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 20 tháng 06 năm 2023

Chỉnh sửa ngày: 15 tháng 07 năm 2023; Ngày duyệt đăng: 14 tháng 08 năm 2023

## ABSTRACT

**Mục tiêu nghiên cứu:** Đánh giá kiến thức và thái độ của người bán thuốc (NTB) tại cơ sở bán lẻ thuốc (CSBLT) trên địa bàn quận Hoàn Kiếm năm 2023.

**Đối tượng:** Người bán thuốc tại cơ sở bán lẻ thuốc.

**Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, phỏng vấn NBT bằng bộ câu hỏi phỏng vấn xác định điểm kiến thức, thái độ về các hoạt động liên quan tới hoạt động kháng sinh.

**Kết quả:** NBT có kiến thức tốt đạt 84,95% điểm trung bình là  $14,72 \pm 2,17$  trên 18 điểm tối đa; NBT được tập huấn có kiến thức tốt hơn NBT chưa được tập huấn hay không nhớ được tập huấn; 93,55% NBT có kiến thức về việc cần khuyến khích khách hàng đi gặp bác sĩ để có đơn thuốc kháng sinh (KS); Tỷ lệ NBT có kiến thức về Kháng kháng sinh (KKS) đạt 97,85%. Về thái độ của NBT với hoạt động liên quan tới KS có 59,14% có thái độ phù hợp và 40,86% có thái độ chưa phù hợp về thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong cộng đồng, điểm trung bình đạt  $27,46 \pm 2,70$  trên tổng điểm 40.

**Kết luận:** Phần lớn NBT tại CSBLT có kiến thức và thái độ tốt với hoạt động sử dụng KS trong cộng đồng; Nhóm được tập huấn về kiến thức kháng sinh có điểm kiến thức tốt hơn các nhóm không được tập huấn.

**Từ khóa:** Người bán thuốc, thuốc kháng sinh, bán thuốc kháng sinh không đơn.

\*Tác giả liên hệ

Email: vanth@dainam.edu.vn

Điện thoại: (+84) 976 240 787

<https://doi.org/10.52163/yhc.v64i5.793>



## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại Việt nam, cơ sở bán lẻ thuốc (CSBLT) là một trong những nơi đầu tiên người dân tiếp cận để mua thuốc và nhận tư vấn sử dụng thuốc cũng nhưng các kiến thức về sức khỏe. Vì vậy, kiến thức của người bán thuốc (NBT) tại CSBLT là rất quan trọng trong việc cung ứng thuốc và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Luật Dược Việt Nam quy định, thuốc kháng sinh (KS) là thuốc phải được mua bán theo đơn của người có thẩm quyền [1]. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, các CSBLT đang trở thành địa điểm cung cấp kháng sinh không đơn (KSKĐ)– bất hợp lý trong cộng đồng, dẫn tới loạt nguy cơ nguy hiểm tới sức khỏe cộng đồng, gánh nặng về chi phí điều trị và cả tính mạng con người [3], [4]. Để hạn chế các vấn đề trên, kiến thức và thái độ về KS cũng như sử dụng KS của NBT là vô cùng quan trọng. Kể từ khi Quốc hội yêu cầu thực hiện GPP trên toàn quốc, các CSBLT trên cả nước nói chung chưa thực sự đáp ứng tốt công tác tư vấn và sử dụng thuốc KS cho khách hàng [2]. Vì vậy việc đánh giá phân tích kiến thức của NBT về KS là cần thiết. Địa bàn Hoàn Kiếm là quận trung tâm của Thủ đô Hà Nội, tuy chỉ có hơn 150 nhà thuốc nhưng lại là nguồn cung cấp thuốc chính cho một lượng lớn dân cư trên địa bàn nói riêng và khách du lịch nói chung. Do đó nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn của NBT tại các CSBLT cũng tăng cường việc chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn quận, Nghiên cứu sẽ cung cấp thêm các thông tin về Kiến thức và thái độ của người bán thuốc về hoạt động KS trên địa bàn.

## 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng, thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Người bán thuốc tại các cơ sở bán lẻ thuốc GPP trên địa bàn quận Hoàn Kiếm còn hoạt động tính đến ngày 31/01/2023

- Thời gian nghiên cứu: 01/2023 - 03/2023

- Địa điểm nghiên cứu: Các nhà thuốc đạt tiêu chuẩn GPP tại Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

**Thiết kế nghiên cứu:** Thiết kế mô tả cắt ngang; sử dụng bộ câu hỏi phỏng vấn trực tiếp NBT

**Cỡ mẫu nghiên cứu**

Toàn bộ CSBLT đang hoạt động trên địa bàn quận Hoàn Kiếm năm 2023. Nghiên cứu được thực hiện trên 93 nhà thuốc, tại mỗi nhà thuốc phỏng vấn 1 NBT đang có mặt tại nhà thuốc.

Tiêu chuẩn loại trừ: NBT tại CSBLT không đồng ý tham gia vào nghiên cứu, CSBLT thuộc nhà thuốc bệnh viện.

### Nội dung nghiên cứu

Biến số nghiên cứu về kiến thức và thái độ của NBT trong thực hành bán thuốc kháng sinh.

Dựa theo bộ câu hỏi được khảo sát và các nghiên cứu trước đó bao gồm: Kiến thức về thuốc KS và quy định bán KS; Kiến thức về Kháng kháng sinh (KKS); Thái độ của NBT về hoạt động kê đơn, về việc bán KSKĐ; cũng như thái độ của NBT về các khó khăn trong hoạt động bán KS [2,3].

Đánh giá kiến thức: Điểm Kiến thức của NBT được đánh giá thông qua hệ thống tính điểm [5,7].

Mỗi câu trả lời đúng 1 điểm, câu trả lời sai/ không biết: 0 điểm

Với câu trả lời nhiều đáp án, điểm chia đều cho các đáp án

Phân loại mức điểm

Kiến thức chung kém: Tổng điểm < 50%

Kiến thức chung trung bình: tổng điểm : 50-70%

Kiến thức chung tốt: >70%

Đánh giá thái độ: Điểm thái độ của NBT được đánh giá thông qua hệ thống thang 5-likert [5,7].

Thang điểm từ 1-5 theo mức độ (Rất không đồng ý – Không đồng ý – Đồng ý 1 phần - Đồng ý – Rất đồng ý)

Thái độ phù hợp: Tổng điểm  $\geq$  70%

Thái độ chưa phù hợp: Tổng điểm < 70%

### 2.3. Phương pháp xử lý số liệu

Số liệu được xử lý: Số liệu được nhập bằng phần mềm Excel. Sau đó được phân tích đánh giá bằng phần mềm SPSS [6], [7].

## 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 3.1. Kiến thức của NBT về thuốc KS

**Bảng 3.1. Tỷ lệ NBT có kiến thức đúng về thuốc KS và quy định bán KS (n = 93)**

Nội dung	SL (%) trả lời đúng	Điểm trung bình
<b>Kiến thức về KS</b>		
KS có tác dụng diệt/kìm hãm vi rus	75 (80,65%)	0,80
Sử dụng KS giúp triệu chứng sốt cảm cúm, ho được chữa khỏi nhanh hơn	67 (72,04%)	0,72
Thời gian điều trị KS thông thường từ 7-10 ngày	81 (87,10%)	0,87
KS có thể gây dị ứng và dẫn đến tử vong	84 (90,32%)	0,90
<b>Tổng điểm</b>		<b>3,29</b>
<b>Kiến thức về Quy định bán KS</b>		
Dược sĩ đại học được phép bán KSKĐ	69 (74,19%)	0,74
NBT có thể bị phạt khi bán KSKĐ	79 (84,95%)	0,79
Khi khách hàng cần thiết phải điều trị KS, nên khuyên /thuyết phục khách hàng đi khám bác sĩ để có đơn thuốc	87 (93,55%)	0,93
Sau khi bán thuốc KS, không cần thiết lưu lại thông tin	88 (94,62%)	0,94
Đơn thuốc có giá trị cấp, bán trong vòng bao lâu kể từ ngày kê đơn (trừ đơn thuốc có thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, tiền chất)	48 (51,61%)	0,51
<b>Tổng điểm</b>		<b>3,91</b>
<b>Kiến thức về KKS</b>		
KKS có nghĩa là vi khuẩn sẽ không bị tiêu diệt bởi thuốc KS	86 (93,54%)	0,94
KKS đang là vấn đề nghiêm trọng trong cộng đồng	93 (100,00%)	1,00
KKS sẽ ảnh hưởng tới sức khỏe của tôi và gia đình tôi	93 (100,00%)	1,00
KKS khiến việc điều trị cho bệnh nhân trở nên khó khăn hơn	92 (98,92%)	0,98
Nếu KS sử dụng không đủ thời gian điều trị, vi khuẩn trở nên KKS hơn	92 (97,85%)	0,97
<b>Tổng điểm</b>		<b>4,88</b>

Kiến thức về việc sử dụng KS có thể gây dị ứng vẫn tới tử vong trả lời đúng cao nhất (90,32%), chỉ có 72,04% NBT có trả lời đúng về câu hỏi “KS giúp triệu chứng sốt cảm cúm, ho được chữa khỏi nhanh hơn. Đúng hay sai”. Tổng điểm trung bình kiến thức về Nguyên tắc sử dụng KS của NBT đạt 3,29/4,0 điểm.

Về quy định bán thuốc KS kê đơn cho thấy: 74,19% NBT cho biết DSDH không được phép bán KSKĐ,

94,26% NBT nắm được quy định về việc phải lưu thông tin đơn thuốc. Chỉ có 51,61% NBT trả lời đúng “Đơn thuốc (trừ thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất) có giá trị cấp, bán trong vòng bao lâu kể từ ngày kê đơn”. Tổng điểm đạt được là 3,91/5,0 điểm tối đa.

Kiến thức về KKS cho thấy, 100% NBT hiểu rằng KKS là vấn đề nghiêm trọng của cộng đồng và điều biết rằng KKS sẽ ảnh hưởng lớn tới sức khỏe mọi người.



**Bảng 3.2. Tổng điểm KT của NBT về KS theo mức độ được tập huấn (n =93)**

Nội dung	SL (%)	Điểm trung bình	SD	P-Value
<b>Tổng điểm KT của NBT</b>				
Kiến thức tốt (ĐTB ≥ 70%)	79 (84,95%)	15,36	1,50	
Kiến thức trung bình (ĐTB: 50%-70%)	12 (12,90%)	11,67	0,99	
Kiến thức kém (≤50%)	2 (2,15%)	7,58	0,11	
<b>Phân loại theo mức độ tập huấn</b>				
Đã tập huấn	69 (74,19%)	15,22	2,09	0,001*
Chưa tập huấn	13 (13,97%)	13,15	1,53	
Không nhớ	11 (11,24%)	13,47	1,97	
<b>Tổng</b>		<b>14,72</b>	<b>2,17</b>	

(\*: Anova test)

74,19% NBT đã từng được tập huấn, từ các lớp cập nhật kiến thức tại các trường đại học. 13,97% NBT chưa từng được tập huấn và 11,24% NBT không nhớ đã được tập huấn hay chưa. Điểm trung bình các nhóm lần lượt: 15,22±2,09; 13,15±1,53; 13,47±1,97 điểm; Điểm trung bình của nhóm Đã tập huấn cao hơn 2 nhóm còn

lại có ý nghĩa thống kê.

Đánh giá kiến thức của NBT thông qua 18 câu hỏi, được tính điểm; Kết quả cho thấy, tỉ lệ NBT có mức điểm kiến thức tốt, trung bình và kém lần lượt là: 84,95%, 12,90% và 2,15%.

**3.2. Đánh giá thái độ của NBT về bán KSKĐ tại CSBLT trên địa bàn quận Hoàn Kiếm năm 2023**

**Bảng 3.3. Thái độ về vai trò của NBT đối với hoạt động kê đơn/sử dụng KS và bán kháng sinh không đơn trong cộng đồng (n = 93)**

Nội dung	Rất Không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý 1 phần	Đồng ý	Rất đồng ý
<b>Hoạt động kê đơn / sử dụng KS</b>					
Hầu hết KS được bác sĩ kê đơn cho người bệnh trong cộng đồng là hợp lý	0 (0,00%)	1 (1,08%)	39 (43,01%)	48 (51,61%)	4 (4,30%)
NBT có thể tác động/can thiệp đến kê đơn KS của bác sĩ nếu phát hiện đơn kê không hợp lý	1 (1,08%)	14 (15,05%)	22 (23,66%)	50 (53,76%)	6 (6,45%)
NBT là người có vai trò rất quan trọng để cung cấp lời khuyên, tư vấn cho việc sử dụng KS cho người bệnh	4 (4,30%)	1 (1,08%)	14 (15,05%)	54 (58,06%)	20 (21,51%)
Thông tin chi tiết về sử dụng KS cho người bệnh trong cộng đồng được cung cấp chủ yếu từ bác sĩ	2 (2,15%)	19 (20,43%)	45 (48,39%)	26 (27,96%)	1 (1,08%)
<b>Hoạt động Bán KSKĐ</b>					
Hầu hết KS được NBT bán khi không có đơn cho người bệnh trong cộng đồng là phù hợp	10 (10,75%)	49 (52,69%)	34 (36,56%)	0 (0,00%)	0 (0,00%)
Việc bán thuốc KSKĐ tại các nhà thuốc/quầy thuốc hiện nay đang gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng	1 (1,08%)	4 (4,30%)	25 (26,88%)	55 (59,14%)	8 (8,60%)
NBT nên dừng bán KSKĐ	3 (3,23%)	2 (2,15%)	13 (13,98%)	70 (75,27%)	5 (5,38%)
Việc bán KSKĐ nên được kiểm soát chặt chẽ hơn	2 (2,15%)	3 (3,23%)	15 (16,13%)	68 (73,12%)	5 (5,38%)

98,92% NBT Đồng ý 1 phần/ đồng ý/rất đồng ý về việc “Hầu hết KS được bác sĩ kê đơn cho người bệnh trong cộng đồng là hợp lý”. Có đến 83,87% NBT Rất đồng ý/ Đồng ý/ Đồng ý 1 phần về việc “Người bán thuốc có thể tác động/can thiệp đến kê đơn KS của bác sĩ nếu phát hiện đơn kê không hợp lý”.

36,56% NBT cho rằng “Hầu hết kháng sinh được NBT bán khi không có đơn cho người bệnh trong cộng đồng là phù hợp”. 94,62% NBT nhận thức “Việc bán thuốc KSKĐ tại các nhà thuốc/quầy thuốc hiện nay đang gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng”.

**Bảng 3.4. Quan điểm của NBT tại CSBLT về khó khăn đối với hoạt động bán KS ngoài cộng đồng (n = 93)**

Nội dung	SL	Tỉ lệ (%)
Thuyết phục khách hàng sử dụng đủ thời gian điều trị	84	90,32
Thiếu kiến thức chuyên môn về chuẩn đoán các bệnh nhiễm khuẩn cho người bệnh	4	4,30
Thất bại khi thuyết phục khách hàng đến cơ sở khám chữa bệnh	55	59,14
Không có đơn để bán	47	50,54
Có đơn nhưng không đọc được đơn	29	31,18
Đơn thuốc không hợp lệ	16	17,20

Khó khăn nhất đối với NBT khi bán KS là “**Thuyết phục khách hàng sử dụng đủ thời gian điều trị**” (90,32%), tiếp đến là “Thất bại khi thuyết phục khách

hàng đến cơ sở khám chữa bệnh” (59,14%) và “Không có đơn để bán” (50,54%). Khó khăn về kiến thức chuyên môn có tỉ lệ nhỏ nhất chỉ chiếm 4,30%.

**Bảng 3.5. Tổng điểm thái độ chung theo đặc điểm nhóm ĐT được tập huấn (n =93)**

Nội dung	Số lượng	Điểm trung bình	SD	P-Value
<b>Tổng điểm thái độ chung</b>				
Thái độ phù hợp ( $\geq 70\%$ tổng điểm)	55 (59,14%)	29,05	1,26	
Thái độ chưa phù hợp ( $< 70\%$ tổng điểm)	38 (40,86%)	25,15	2,56	
<b>Phân loại theo mức độ tập huấn</b>				
Đã tập huấn	69	27,45	2,85	0,793*
Chưa tập huấn	13	27,84	2,79	
Không nhớ	11	27,09	1,46	
<b>Tổng</b>		27,46	2,70	

(\*: Anova test)

Kết quả đánh giá thái độ của NBT về hoạt động bán thuốc KS trong cộng đồng có điểm trung bình là 27,46  $\pm$  2,70; Tỉ lệ NBT có thái độ phù hợp 59,14% (55/93), thái độ chưa phù hợp là 40,86% (38/93). Điểm cao nhất là 33 điểm; điểm thấp nhất là 16 điểm; trên tổng điểm tối đa 40 điểm.

Điểm trung bình thái độ của các nhóm được tập huấn/

không được tập huấn/ không nhớ khác nhau không có ý nghĩa thống kê ( $P > 0,05$ ) với độ tin cậy 95%.

#### 4. BÀN LUẬN

**Về kiến thức của NBT về thuốc KS và hoạt động bán thuốc KS:** Đánh giá chung về Kiến thức của NBT thông qua 18 câu hỏi, tỉ lệ NBT có kiến thức tốt đạt



84,95%. Điểm trung bình đạt  $14,72 \pm 2,17$  trên 18 điểm tối đa. Tỷ lệ này cao hơn NC trước đó của Tác giả NTP Thúy năm 2021 (50,60%) [3], tương đồng với thực trạng kiến thức của NBT trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2023 (86%) [2]. Do Hoàn Kiếm tuy là quận nhỏ, nhưng là quận trung tâm, mật độ dân cư cao, trình độ kiến thức của ngày dân tốt, nên đòi hỏi NBT cũng phải tốt hơn.

Kiến thức của NBT về **Quy định bán thuốc KS** tương đối cao. Cụ thể, 94,62% NBT biết cần phải lưu đơn thuốc KS và 93,55% NBT có kiến thức cần phải khuyên/ thuyết phục Bệnh nhân gặp bác sĩ để có đơn thuốc KS. Kết quả này tương đồng với các nghiên cứu trước tại Việt nam 2021 (90,60%) [3], Australia (99,00%) [8], Arap Saudi (93,70%) [5]. Tuy nhiên, chỉ có 51,61% NBT trả lời đúng thông tin này về “Thời hạn cấp của đơn thuốc kháng sinh kể từ khi được kê đơn”, điều này cho thấy, NBT chưa thực sự quan tâm tới thời hạn cấp của đơn thuốc, nên dẫn tới khả năng khách hàng có đơn thuốc tuy nhiên có thể là đơn cũ, không còn giá trị sử dụng.

Tỷ lệ **NBT biết Kiến thức** “KS có thể gây dị ứng và dẫn tới tử vong” đạt 90,32%, cao hơn nghiên cứu năm 2019 tại Ấn độ (39,40%) và Pakistan ( 54,60%). Tương đương với nghiên cứu của tác giả Phương Thúy năm 2021 tại Việt nam (75,80%). Đồng thời NBT có ý thức cao về việc lạm dụng KS dẫn tới nguy cơ KKS chiếm tỷ lệ cao (97,85%). Kết quả tương đồng với kiến thức về KKS của NBT khi có 94,62% cho rằng KKS đang là vấn đề nghiêm trọng trong cộng đồng. Kết quả này tương đồng với NC của tác giả Phương Thúy (94,70%), nghiên cứu tại Arap Saudi (88,4%), Brazil (87,10%). Trong nghiên cứu này, NBT đề cao sức khỏe của cá nhân và gia đình khi có đến 83,87% cho rằng “KKS sẽ ảnh hưởng tới sức khỏe của gia đình và cá nhân”. Tỷ lệ này cao hơn so với Nghiên cứu của tác giả Phương thúy và cộng sự (77,20%). Qua đó có thể thấy, NBT tại quận Hoàn Kiếm rất quan tâm tới sức khỏe của gia đình và cá nhân.

Kiến thức của NBT được tập huấn có điểm số cao hơn so với nhóm chưa được tập huấn hay Nhóm không nhớ đã được tập huấn hay chưa ( $P < 0,01$ ), điểm trung bình của các nhóm lần lượt là  $15,22 \pm 2,09$ ;  $13,15 \pm 1,53$ ;  $13,47 \pm 1,97$  điểm. Kết quả này tương đồng với các nghiên cứu trước đó của tác giả Phương Thúy tại Việt nam năm 2021. Cho thấy việc cập nhật đào tạo kiến thức cho NBT định kỳ là vô cùng cần thiết.

### **VỀ THÁI ĐỘ CỦA NBT VỀ HOẠT ĐỘNG KÊ ĐƠN VÀ SỬ DỤNG KS TRONG CỘNG ĐỒNG:**

Nghiên cứu trên đối tượng NBT tại CSBLT trên địa bàn quận Hoàn Kiếm cho thấy, 59,14% NBT có thái độ phù hợp và 40,86% NBT có thái độ chưa phù hợp trước thực trạng sử dụng, mua bán KS trong cộng đồng hiện nay trên địa bàn Quận Hoàn Kiếm. Điểm trung bình là  $27,46 \pm 2,70$  trên thang tối đa 40 điểm; Tỷ lệ NBT có thái độ chưa hợp lý tương đối cao, điều này cũng hợp lý khi có 1 bộ phận NBT (36,56%) đồng ý 1 phần việc “Hầu hết KS được người bán thuốc bán khi không có đơn cho người bệnh trong cộng đồng là phù hợp”, hay tỷ lệ cao NBT đồng ý về việc “NBT có thể tác động/can thiệp đến kê đơn KS của bác sĩ nếu phát hiện đơn kê không hợp lý” (83,87%). Tuy nhiên, 94,62% NBT đồng ý với quan điểm “Người bán thuốc nên dừng bán kháng sinh không đơn”, và “Việc bán kháng sinh không có đơn nên được kiểm soát chặt chẽ hơn”. Hai kết quả trên có tính đối nghịch nhau, cho thấy, NBT tại các CSBLT trên địa bàn Quận Hoàn Kiếm rất tự tin vào kiến thức về KS để có thể giúp khách hàng có đơn thuốc phù hợp. Kết quả này tương đồng với Tỷ lệ kiến thức của NBT về KS trong nghiên cứu này (84,95%). Điều này cũng tương đồng với kết quả trong nghiên cứu về “Các khó khăn đối với hoạt động bán KS ngoài cộng đồng”, chỉ có 4,30% NBT lo ngại “Thiếu kiến thức chuyên môn về chuẩn đoán các bệnh nhiễm khuẩn cho người bệnh”; hay “Thiếu tự tin khi thuyết phục khách hàng” (1,08%). Kết quả này cũng tương đồng với NC của tác giả Phương thúy năm 2021 (12,40%) [3].

Nghiên cứu tại các CSBLT trên địa bàn quận HK thành phố HN cho thấy, điểm trung bình về thái độ của NBT được tập huấn, hay không được tập huấn, hay không nhớ đã được tập huấn hay chưa khác nhau không có ý nghĩa thống kê. Điều này cho thấy, tại các khóa tập huấn, NBT mới được tập trung đào tạo về kiến thức là chính, chưa được đào tạo chú trọng về thái độ của NBT. Do đó, các cơ sở đào tạo, đơn vị giảng dạy cần phải lưu tâm hơn nữa trong việc đào tạo về thái độ của NBT.

### **5. KẾT LUẬN**

- Đại đa số (84,95%) NBT có kiến thức tốt về thuốc KS và hoạt động bán thuốc KS, điểm trung bình đạt  $14,72 \pm 2,17$  trên 18 điểm tối đa. Kiến thức của NBT được tập huấn có điểm số cao hơn so với nhóm chưa được tập huấn và nhóm không nhớ đã được tập huấn

hay chưa, điểm trung bình của các nhóm lần lượt là  $15,22 \pm 2,09$ ;  $13,15 \pm 1,53$ ;  $13,47 \pm 1,97$  điểm.

- Thái độ của người bán thuốc trước thực trạng sử dụng, mua bán kháng sinh trong cộng đồng hiện nay còn nhiều hạn chế: chỉ có 59,14% NBT có thái độ phù hợp, điểm trung bình là  $27,46 \pm 2,70$  trên thang tối đa 40 điểm. Điểm trung bình thái độ của các nhóm được tập huấn/không được tập huấn/không nhớ, khác nhau không có ý nghĩa thống kê với  $p > 0,05$ .

## KIẾN NGHỊ

- Người bán thuốc cần tự cập nhật các kiến thức liên quan đến KS và hoạt động bán thuốc KS, tuân thủ tốt các quy định về việc kinh doanh thuốc nói chung và thuốc KS nói riêng.

- Trung tâm Y tế quận Hoàn Kiếm cần tổ chức tập huấn cho NBT cập nhật kiến thức về KS và hoạt động bán thuốc KS. Đặc biệt cần chú trọng nâng cao thái độ của NBT trước thực trạng sử dụng, mua bán kháng sinh trong cộng đồng.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Y tế, TT 05/VBHN-BYT ngày 16/03/2021 Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, 2021.
- [2] Nguyễn Phục Hưng, Đánh giá thực trạng kiến thức về sử dụng thuốc kháng sinh và các yếu tố liên quan của người bán thuốc ở các cơ sở bán lẻ thuốc tại thành phố Cần thơ, Tạp chí Y dược học

cần thơ, số 57/2023, 122-128.

- [3] Nguyễn Thị Phương Thúy, Nghiên cứu Kiến thức, thái độ thực hành bán kháng sinh của người bán thuốc tại cơ sở bán lẻ thuốc ở Việt Nam, Luận án Tiến sĩ Dược học, Trường ĐH Dược Hà Nội, 2021.
- [4] Smith F, The quality of private pharmacy services in low and middle-income countries: A systematic review, *Pharmacy World & Science*, 31(3), 2009.
- [5] Hadi MA et al., "Community pharmacists' knowledge, attitude, and practices towards dispensing anti-biotics without prescription: a cross-sectional survey in Makkah Province, Saudi Arabia", *Int J Infect Dis*, 47, 2016, pp. 95-100,
- [6] Muhammad UK et al., "Perceptions and Practices of Community Pharmacists towards Antimicrobial Stewardship in the State of Selangor, Malaysia.", *PLoS ONE* 11(2), 2016, pp. 1-10,
- [7] Ossama M et al., "Community Pharmacist's role in controlling bacterial anti-biotic resistance in Aleppo, Syria", *Iranian Journal of Pharmaceutical Research*, 11(2), 2017, pp. 135-142,
- [8] Tasneem R et al., "Perceptions and current practices of community pharmacists regarding antimicrobial stewardship in Tasmania", *International Journal of Clinical Pharmacy*, 40(5), 2018, pp. 1380-1387.

